**BÁO CÁO CÔNG VIỆC VÀ KẾ HOẠCH TUẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên** | Trần Văn Thiện |
| **Lớp** | A0523I1 |
| **Ngày báo cáo** | 21/06/2023 |
| **Ngày bắt đầu** | 19/06/2023 |
| **Ngày kết thúc** | 21/06/2023 |

**Tự kiểm tra**

Đặt ký tự **○** để trả lời "có" và ký tự ✕ để trả lời "không".

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đã nghiêm túc nỗ lực để hiểu các học liệu? | O | Có hiểu giải pháp để giải quyết các bài tập trước khi bài tập được giao không? | O |
| Đã cùng làm việc với bạn học trên những vấn đề của bài tập? | O | Có yêu cầu giải thích các điểm cản trở bạn giải quyết các bài tập trong giờ học có hướng dẫn không? | O |
| Đã thử tóm tắt lại bài tập trước khi trao đổi cùng bạn học? | O | Có đố bạn cùng lớp giải quyết thách thức nào (mà bạn đã tìm ra) không? | ✕ |
| Đã tham gia tích cực vào  các buổi trao đổi về bài tập? | O | Có ngủ đủ trước ngày học  không? | O |
| Có tham khảo ý kiến với  giảng viên/tutor khi gặp rắc rối không? | O | Có nỗ lực để ngủ đủ trước  ngày học không? | O |

**Tự học**

Bạn đã dành bao nhiêu thời gian cho việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập (được giao và tự giao việc)?

Di chuyển ký tự ○ vào ô tương ứng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1h | ~2hs | ~4hs | ~6hs | ~8hs | 0~15hs | 15hs |
|  | O |  |  |  |  |  |

## Những bài học đã xong hoàn toàn

Những bài học đã hoàn thành 100% nhiệm vụ bắt buộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài học** | **Các công việc đã làm** |
| * Biến, kiểu dữ liệu và toán tử * Cấu trúc điều kiện 1 | -Làm các bài tập về nhà  -So sánh sự khác nhau giữa khai báo biến bằng var và let |

## Những bài học còn chưa xong hoàn toàn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài học** | **Những nội dung chưa hoàn thành** | **Thời gian hoàn thành dự kiến** |
| * Cấu trúc điều kiện 2 |  |  |

**Những nhiệm vụ tự giao**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Kết quả** |
|  | Hoàn thành/Chưa |
| * Làm bài tập về nhà | * Hoàn thành |
| * Ôn tập kiến thức đã học | * Hoàn thành |
| * Làm bài tập và bài thực hành | * Hoàn thành |

**Những trở ngại gặp phải**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trở ngại** | **Những hành động tháo gỡ đã thực hiện** | **Đã xong chưa** | **Những hành động tháo gỡ kế tiếp** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Các câu hỏi quan trọng nhất đã đặt ra**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Kết quả nhận được/tìm**  **được/rút ra được** |
|  |  |

**Những kiến thức/kỹ năng gia tăng có ý nghĩa nhất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiến thức/kỹ năng** | **Nguyên nhân**  **nhận được** |
| [if(), if-else, swith-case(), innerText, innerHTML, let,  var, class(), parseFloat(), parseInt(), prompt(), alert()] – Trần Văn Thiện | Tìm hiểu các vấn đề khó hiểu trong khi học và tìm kiếm các kiến thức có thể áp dụng vào bài tập |

**Những hành động cải tiến tuần tới**

Đặt các hành động theo tiêu chuẩn SMART, chấm điểm từ 1 đến 4 theo mô tả trong khóa Kanban.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hành động** |  |  |  |  |  | **Tổng** |
|  |  |  |  |  |  |  |

## Những nhiệm vụ cốt lõi của tuần tới

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Thời**  **gian ước tính** |
| Ôn tập toàn bộ kiến thức module 1 | 2h/ngày |
|  |  |
|  |  |